

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt¹:

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1. Đặc tính kỹ thuật của hàng hóa		
Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa.	<p>Có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, hoàn toàn phù hợp đáp ứng yêu cầu của E-HSMT, được quy định tại Mục 1.2, Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật. Có đầy đủ giấy tờ chứng minh nguồn gốc và đặc tính kỹ thuật của hàng hóa (Hồ sơ lưu hành; tài liệu hoặc hình ảnh bao bì chứng minh thông số kỹ thuật).</p> <p>Hàng hóa phải nêu rõ ràng về xuất xứ, đơn vị/công ty sản xuất, năm sản xuất, mã số hoặc mã ký hiệu của hàng hóa.</p>	Đạt
	<p>Không có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa phù hợp, đáp ứng yêu cầu của E-HSMT, được quy định tại Mục 1.2, Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật.</p> <p>Không có hoặc có không đầy đủ giấy tờ chứng minh nguồn gốc và đặc tính kỹ thuật của hàng hóa (Hồ sơ lưu hành; tài liệu hoặc hình ảnh bao bì chứng minh thông số kỹ thuật).</p> <p>Nhà thầu không nêu rõ ràng về xuất xứ, đơn vị/công ty sản xuất, năm sản xuất, mã số hoặc mã ký hiệu của hàng hóa.</p>	Không đạt
2. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa		

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

<p>Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa: Như vận chuyển hàng hóa bằng phương tiện nào, có biện pháp đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh môi trường, cách thức và quy trình giao hàng, địa điểm cung cấp, phương pháp kiểm tra chất lượng hàng hóa trước khi giao hàng cho chủ đầu tư.</p>	<p>Có các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa hợp lý và hiệu quả kinh tế theo yêu cầu của E-HSMT.</p>	Đạt
	<p>Không có các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa hoặc có nhưng không hợp lý và hiệu quả kinh tế, không đáp ứng được yêu cầu của E-HSMT.</p>	Không đạt
3. Tiến độ cung cấp hàng hóa		
<p>Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.</p>	<p>Có Bảng tiến độ chi tiết về việc cung cấp hàng hóa (thời gian chuẩn bị, thời gian giao nhận và kiểm tra, nghiệm thu hàng hóa) hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.</p>	Đạt
	<p>Không có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa chi tiết hoặc có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa nhưng không chi tiết, hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.</p>	Không đạt
4. Khả năng thích ứng và tác động đối với môi trường		
4.1 Khả năng thích ứng về địa lý		
<p>Khả năng thích ứng về địa lý.</p>	<p>Hàng hóa được cung cấp hoàn toàn thích ứng về địa lý.</p>	Đạt
	<p>Hàng hóa được cung cấp không thích ứng về địa lý.</p>	Không đạt
4.2 Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết		
<p>Hàng hóa được cung cấp có ảnh hưởng tác động đến môi trường và đề xuất</p>	<p>Hàng hóa được cung cấp không có ảnh hưởng tác động nhiều đến môi trường và đề xuất biện pháp giải quyết hợp lý.</p>	Đạt

biện pháp giải quyết. Trường hợp Hàng hóa được cung cấp không có ảnh hưởng tác động đến môi trường thì nhà thầu phải có cam kết kèm theo và nhà thầu phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và chủ đầu tư về nội dung cam kết.	Hàng hóa được cung cấp có ảnh hưởng tác động đến môi trường và có đề xuất biện pháp giải quyết.	Chấp nhận được
	Hàng hóa được cung cấp có ảnh hưởng tác động nhiều đến môi trường và không đề xuất được biện pháp giải quyết.	Không đạt
5. Bảo hành		
Bảo hành và thực hiện gói thầu.	- Nhà thầu có bản cam kết bảo hành riêng và rõ ràng theo danh mục hàng hóa, cam kết bảo hành thời gian tối thiểu theo yêu cầu kỹ thuật về thời gian bảo hành, thời hạn sử dụng (tại Chương V) - Nhà thầu có bản cam kết đối với hàng hóa có yêu cầu riêng về thời gian bảo hành: Thời gian do Nhà thầu đề xuất không nhỏ hơn yêu cầu.	Đạt
	Không có đầy đủ các bản cam kết trên hoặc có nhưng không đáp ứng đầy đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
6. Tài liệu chứng minh		
Có các tài liệu (còn hiệu lực) chứng minh theo yêu cầu tại Mục E-CDNT 10.8 Bảng dữ liệu, của E-HSMT.	Có tài liệu chứng minh kèm theo	Đạt
	Không có tài liệu chứng minh kèm theo	Không đạt
7. Uy tín của nhà thầu		
Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham gia dự thầu trước đó và kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy	- Không đang trong thời gian bị cấm tham gia đấu thầu tại bất kỳ cơ quan, đơn vị nào hoặc khi tham gia dự thầu nhà thầu không có hành vi gian lận, không trung thực trong đấu thầu tại bất kỳ cơ quan, đơn vị nào. - Không vi phạm trong việc thực hiện hợp đồng và không vi phạm chất lượng hàng	Đạt

<p>định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có) trong thời gian từ ngày 01 tháng 01 năm 2022.</p>	<p>hóa đã được sử dụng theo hợp đồng theo các thông tin được quy định tại các khoản 3, 5 và 6, Nghị định số 214/2025/NĐ-CP.</p> <p>- Có cam kết theo các nội dung trên kèm theo, trường hợp phát hiện nhà thầu cam kết không trung thực thì nhà thầu sẽ bị đánh giá là gian lận trong đấu thầu và EHSĐT sẽ bị loại.</p>	
	<p>- Đang trong thời gian bị cấm tham gia đấu thầu hoặc khi tham gia dự thầu nhà thầu có hành vi gian lận, không trung thực trong đấu thầu tại bất kỳ cơ quan, đơn vị nào.</p> <p>- Vi phạm trong việc thực hiện hợp đồng và vi phạm chất lượng hàng hóa đã được sử dụng theo hợp đồng theo các thông tin được quy định tại các khoản 3, 5 và 6, Nghị định số 214/2025/NĐ-CP.</p> <p>- Không có cam kết hoặc có cam kết kèm theo nhưng nhà thầu vi phạm một trong các nội dung trên.</p>	Không đạt
Kết luận⁽¹⁾	Nhà thầu đáp ứng tất cả các yêu cầu trên	Đạt
	Nhà thầu không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	Không đạt

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

4.1. Phương pháp giá thấp nhất¹:

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

- Trường hợp Mục 13.5 **E-BDL** quy định nhà thầu chào theo Mẫu số 12.1 (12.1A hoặc 12.1B hoặc 12.1C) Chương IV:

Bước 1. Xác định giá dự thầu, giá dự thầu sau giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định giá trị ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT;

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSĐT có giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), cộng giá trị ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ khoản 4.2 Mục 4 Chương này. Đối với gói thầu mua sắm tập trung áp dụng lựa chọn nhà thầu theo khả năng cung cấp, áp dụng phương pháp giá thấp nhất.